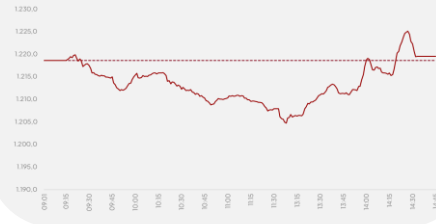


HỒI PHỤC TỪ 1.200

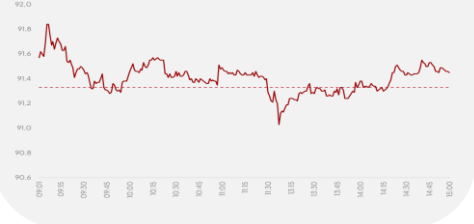
VN-Index
 1D **1.217,12**
 YTD **(1,45)** **(0,12%)**
 GTGD (tỷ đồng) **87,19** **7,7%**
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **15.557**
(1.457,5)
 Vốn hóa (Tỷ đồng) **5.024.060**



HNX-Index
 1D **221,79**
 YTD **0,26** **(9,25)** **(-4,00%)**
 GTGD (tỷ đồng) **956,7**
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(17,59)**
 Vốn hóa (Tỷ đồng) **314.584**



Upcom-Index
 1D **91,64**
 YTD **0,30** **(0,33%)**
 GTGD (tỷ đồng) **4,60** **5,3%**
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **739,34**
9,97
 Vốn hóa (Tỷ đồng) **1.535.436**



6

184

70

181

2

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index giảm 1,45 điểm (-0,12%) về mức 1.217,12 điểm; HNX-Index tăng 0,26 điểm (+0,12%) lên mức 221,79 điểm; Upcom tăng 0,30 điểm (+0,33%) lên mức 91,64 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 646,15 triệu cổ phiếu, tương đương 15.557 tỷ VND, giảm 13,91% so với phiên hôm trước và giảm 7,71% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 1.457 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu SSI, VHM, MWG... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu STB, TCB, GAS...

Chiến lược giao dịch: Thị trường có phiên giao dịch đầu tuần điều chỉnh giảm nhẹ, mặc dù trong phiên có lúc thị trường rơi hơn 10 điểm nhưng sự tham gia mạnh mẽ của lực cầu vùng giá thấp đã giúp thị trường tiến về gần mốc tham chiếu. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh trong bối cảnh thanh khoản yếu gây áp lực đáng kể cho chỉ số. Trong điều kiện thanh khoản được duy trì trên MA20 ngày, chúng tôi cho rằng đà giảm của thị trường sẽ cải thiện trước khi xác định xu hướng mới. Nhà đầu tư ưu tiên tìm điểm mua cho những cổ phiếu có kết quả kinh doanh Quý 3/2024 tích cực

Về kỹ thuật, chỉ số VN-Index ghi nhận giảm nhẹ nhưng vẫn thành công bảo vệ mốc MA300 ngày. Vùng 1.210 tiếp tục là vùng hỗ trợ mạnh

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
STB	32,53	32.600	0,62
TCB	26,45	22.450	0,00
GAS	19,90	69.000	0,58
HCM	17,60	27.350	3,60
VCI	15,04	33.000	2,17

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
SSI	268,19	24.300	1,46
VHM	242,61	40.800	1,37
MWG	198,07	58.900	-1,67
HDB	145,59	24.550	-0,61
VNM	108,31	63.200	-0,78

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Giảm
Xu hướng tuần	-	Giảm
Xu hướng tháng	-	Đứng ngang
RSI 14	27,69	Bán
MFI	19,52	Bán
MA10	1.242,81	Bán
MA20	1.250,91	Bán
MA50	1.265,41	Bán
MA100	1.261,76	Bán

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

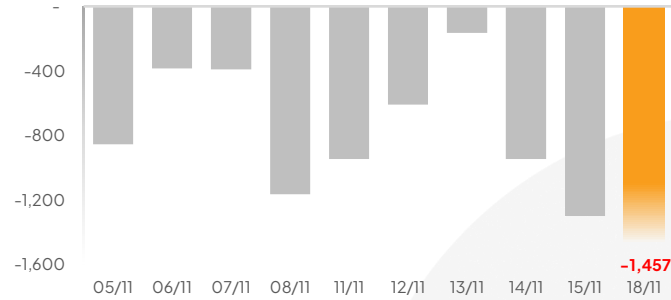
VN-Index giảm 1,45 điểm (-0,12%) về mức 1.217,12 điểm; HNX-Index tăng 0,26 điểm (+0,12%) lên mức 221,79 điểm; Upcom tăng 0,30 điểm (+0,33%) lên mức 91,64 điểm.

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 646,15 triệu cổ phiếu, tương đương 15.557 tỷ VND, giảm 13,91% so với phiên hôm trước và giảm 7,71% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, MWG (-1,67%); KBC (-5,96%); VJC (-1,55%) là những mã có tác động tiêu cực nhất.

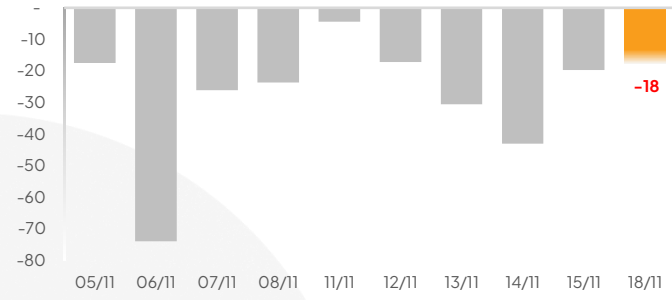
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

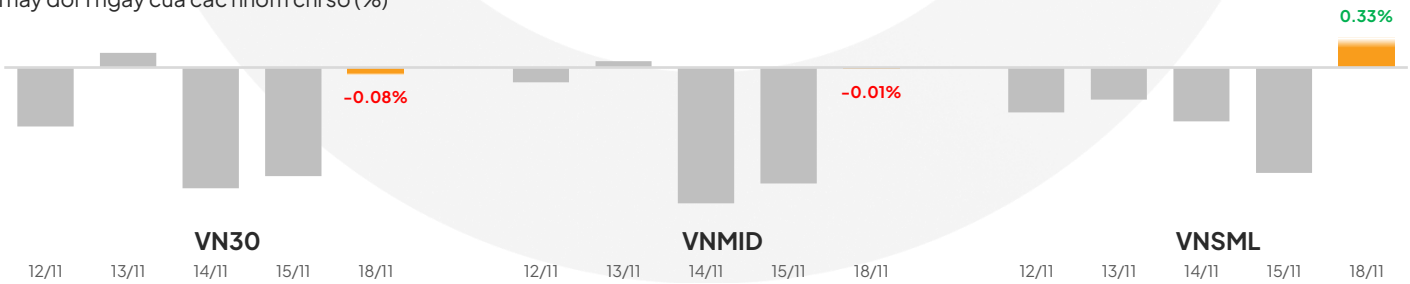


Khối ngoại tiếp tục ghi nhận bán ròng trên 1.457 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Lực bán ròng tập trung khối lượng lớn ở cổ phiếu SSI, VHM, theo sau MWG, HDB, VNM, ... Ở chiều ngược lại, lực mua ròng tiếp tục tập trung ở cổ phiếu STB, TCB, GAS, HCM, VCI, ...

Thị trường khởi đầu tuần giao dịch mới đầy biến động với phe bán chiếm ưu thế từ đầu phiên nhưng phe mua chiếm lại một phần ưu thế vào phiên chiều hỗ trợ thị trường kết phiên giảm nhẹ 1,45 điểm. Lực bán duy trì từ tuần giao dịch trước cùng với việc khối ngoại tiếp tục hoạt động bán ròng tạo áp lực lên tâm lý chung toàn thị trường, có lúc đánh mất 13,7 điểm. Lực cầu tham gia vào phiên chiều khi chỉ số giảm sâu hỗ trợ hạn chế đà giảm và kéo chỉ số tăng mạnh 7,08 điểm, nhưng lực bán tiếp tục tăng mạnh tại đây đưa chỉ số giảm nhẹ về dưới mức tham chiếu. **Về kỹ thuật**, chỉ số VN-Index ghi nhận giảm nhẹ nhưng vẫn thành công bảo vệ mốc MA300 ngày. Vùng hỗ trợ 1.200 - 1.205 điểm hỗ trợ đà giảm của thị trường đưa chỉ số hồi phục về mức tăng trưởng nhưng vùng cản 1.225 - 1.230 điểm tạo áp lực lên đà hồi phục. Thanh khoản cải thiện vào phiên chiều đưa tổng mức giao dịch trong phiên vượt MA20 ngày hỗ trợ đà giảm của chỉ số. Trong điều kiện thanh khoản được duy trì trên MA20 ngày, chúng tôi cho rằng đà giảm của thị trường sẽ cải thiện trước khi xác định xu hướng mới. Nhà đầu tư ưu tiên tìm điểm mua cho những cổ phiếu có kết quả kinh doanh Quý 3/2024 tích cực và có kỳ vọng tăng trưởng trong cuối Q4/2024 và 1H.2025.

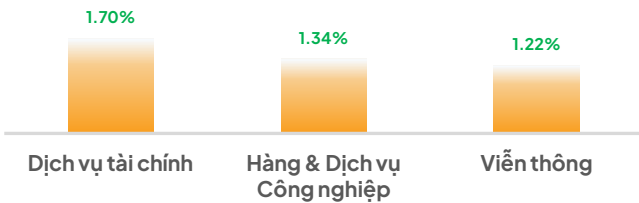
Nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ duy trì được đà tăng trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



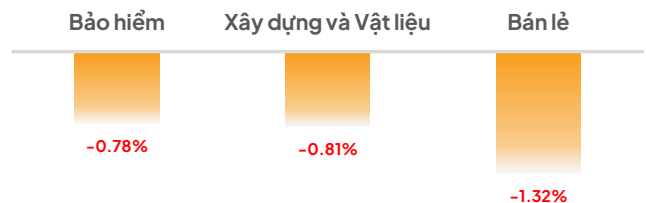
Ngành Dịch vụ tài chính duy trì được đà tăng ...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Bán lẻ giảm mạnh

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Dịch vụ Tài chính là ngành có tác động tích cực nhất trong phiên hôm nay dẫn dắt bởi cổ phiếu SSI (+0,35 điểm). Ngành Hàng & Dịch vụ Công nghiệp và Ngành Viễn thông lọt top tích cực trong phiên hôm nay nhưng không ghi nhận cổ phiếu nào tác động tích cực lớn lên chỉ số VN-Index. Ngành Bất động sản không có nhiều biến động nhưng ghi nhận cổ phiếu VHM (+0,55 điểm) là cổ phiếu tác động tích cực nhất lên chỉ số VN-Index. Ở chiều ngược lại, Ngành bán lẻ là ngành giảm mạnh nhất trong phiên chịu áp lực bởi cổ phiếu MWG (-1,00 điểm). Theo sau là Ngành Xây dựng và Vật liệu và Ngành Bảo hiểm nhưng không ghi nhận cổ phiếu tạo áp lực lớn lên chỉ số VN-Index. Ngành Ngân hàng ghi nhận giảm chi áp lực bởi cổ phiếu VCB (-0,70 điểm) là cổ phiếu tác động tiêu cực nhất lên chỉ số VN-Index.

THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP

Nền kinh tế Trung Quốc đang đối mặt với những thách thức lớn, song giới phân tích cho rằng cường quốc này có thể vượt qua những "chướng ngại vật" để thể hiện tiềm năng tăng trưởng trong dài hạn.

Michael Spence, người từng đoạt Giải Nobel Kinh tế, nhận định sau đại dịch COVID-19, Trung Quốc đang đối diện với giảm phát. Mặc dù GDP của Trung Quốc hiện có thể đạt mức tăng trưởng 5-6%, nhưng nhu cầu quá thấp so với năng lực sản xuất khiến tiềm năng tăng trưởng chưa thể được hiện thực hóa.

Không khó để nhận diện những yếu tố có thể làm suy yếu nhu cầu bên ngoài đối với hàng hóa của Trung Quốc. Các nền kinh tế phát triển, đặc biệt là Mỹ, đã áp mức thuế cao đối với hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc và hạn chế xuất khẩu một số công nghệ tiên tiến sang Trung Quốc.

Tỷ lệ thất nghiệp tương đối cao và triển vọng kinh tế bấp bênh đã khiến các hộ gia đình Trung Quốc, vốn có thói quen tiết kiệm cao so với tiêu chuẩn toàn cầu, tiếp tục "chặt hầu bao". Hơn nữa, đà giảm của giá trị bất động sản, vốn chiếm khoảng 70% tài sản của các hộ gia đình Trung Quốc, đã ảnh hưởng lớn đến tiêu dùng. Giống như Mỹ sau cuộc khủng hoảng thế chấp dưới chuẩn năm 2007-2010, việc khắc phục thiệt hại tài chính của các hộ gia đình không phải là điều dễ dàng và khó có thể thực hiện nhanh chóng.

Thị trường bất động sản trầm lắng cũng ảnh hưởng đến "sức khoẻ" tài chính của các chính quyền địa phương, vốn lâu nay phụ thuộc vào bán đất và các nguồn thu khác từ bất động sản. Khó khăn tài chính gia tăng ở cấp chính quyền địa phương cũng làm trầm trọng thêm sức ép giảm phát.

Một lý do khác dẫn đến thiếu hụt nhu cầu trong nước của Trung Quốc là đầu tư tư nhân yếu. Đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Trung Quốc đã giảm sút, một phần là do các hạn chế thương mại và căng thẳng địa chính trị. Trước đây, đầu tư công là động lực chính thúc đẩy tổng cầu của Trung Quốc. Song hiện nay các chính quyền địa phương không còn đủ nguồn lực tài chính để theo đuổi những loại hình đầu tư quy mô lớn như trước đây và đầu tư khi phục hồi có thể sẽ chỉ tác động hạn chế đến sức tăng trưởng trong tương lai.

Thông tin Doanh nghiệp

BCM: Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP (Becamex IDC) vừa thống nhất phê duyệt phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2024 với tổng giá trị 1.080 tỷ đồng. Mục tiêu phát hành để cơ cấu lại các khoản nợ đến hạn. Theo phương án trên, Becamex IDC sẽ phát hành 10.800 trái phiếu, mệnh giá 100 triệu đồng/trái phiếu. Lãi trái phiếu khoảng 10,3%/năm, trả lãi 6 tháng/lần. Số tiền dự kiến thu về là khoảng 1.080 tỷ đồng. Thời gian chào bán là vào Quý 4/2024. Đáng chú ý, lô trái phiếu này không chuyển đổi nhưng có tài sản đảm bảo là 19 thửa đất của doanh nghiệp tại Bình Dương. Trong đó có 17 lô đất tại thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng và 2 thửa đất ở phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một. Tổng diện tích các thửa đất là 15ha, được định giá khoảng 1.723 tỷ đồng. Số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu này sẽ được dùng để thanh toán các khoản gốc, lãi và nợ vay ngắn hạn của ngân hàng trị giá 2.600 tỷ đồng.

KBC: Tổng công ty Phát triển đô thị Kinh Bắc thông qua Nghị quyết HĐQT triển khai phương án chào bán riêng lẻ cổ phiếu. Cụ thể, công ty sẽ chào bán 250 triệu cổ phiếu cho 11 nhà đầu tư. Cổ phiếu chào bán riêng lẻ sẽ bị hạn chế giao dịch trong 1 năm. Theo danh sách 11 nhà đầu tư sẽ tham gia mua cổ phiếu riêng lẻ, Công ty cổ phần Quản lý quỹ SGI mua nhiều nhất 48,97 triệu đơn vị, Chứng khoán VPBank mua 20 triệu đơn vị, Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ Prudential Việt Nam mua 13 triệu đơn vị. Các cá nhân như Nguyễn Hồng Nhung, Nguyễn Hoàng Thanh Thanh, Phạm Khánh Duy, Trịnh Bảo Duy Tân dự kiến mua từ 35 triệu đến 39 triệu đơn vị. 4 tổ chức nước ngoài cũng tham gia mua gồm DC Developing Markets Strategies Public Limited Company, Samsung Vietnam Securities Master Investment Trust, Vietnam Enterprise Investments Limited, Amersham Industries Limited.

1/11	Việt Nam – Công bố PMI sản xuất Thực tế: 51,2; Kỳ trước: 47,3
	Mỹ – Công bố PMI sản xuất Thực tế: 47,8; Kỳ trước: 47,3
	Trung Quốc – Công bố PMI sản xuất Thực tế: 50,3; Kỳ trước: 49,3
	Mỹ – Công bố số liệu tỷ lệ thất nghiệp T10 2024
5/11	Mỹ – Bầu cử Mỹ
6/11	Mỹ – Bầu cử Tổng thống Mỹ
7/11	Mỹ – Họp FED Thực tế: 50,3; Kỳ trước: 49,3
9/11	Trung Quốc – Công bố CPI T10 2024 Thực tế: 0,3; Kỳ trước: 0,4
20/11	Việt Nam – XNK hàng hóa nửa đầu 11/2024

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	PVB	Theo dõi	27,7-28,0			31.800	26.400			
2	POW	Theo dõi	11,2-11,5			13.000	11.000			
3	PDR	Theo dõi	20,6-21,0			24.000	19.800			
4	DRI	Theo dõi	11,8-12,0			13.800	11.200			
5	VRE	Theo dõi	17,8-18,1			20.000	17.000			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	LPB	Nắm giữ	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850			-0,8%
2	FPT	Nắm giữ	134-135,5	31/10/2024	135.300	149.000	128.500			-1,0%
3	VGT	Nắm giữ	13,4-13,7	06/11/2024	13.600	15.500	12.500			1,5%
4	DGC	Nắm giữ	109,0-111,0	06/11/2024	110.400	127.000	106.000			2,4%
5	DPM	Nắm giữ	34,3-34,7	11/11/2024	33.400	37.400	32.800			1,0%
6	MSN	Nắm giữ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400			-1,4%
7	QNS	Nắm giữ	48,6-49,0	18/11/2024	49.000	55.000	46.400			0,2%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	FPT	Chốt lời	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000	18/10/24	137.700	14,2%
2	QNS	Chốt lời	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000	18/10/24	49.700	3,1%
3	PAN	Chốt lời	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300	18/10/24	24.400	6,5%
4	HSG	Cắt lỗ	20,5-21,0	08/10/2024	20.900	24.100	19.700	22/10/24	20.600	-1,4%
5	DGW	Cắt lỗ	45,0-46,0	17/10/2024	45.600	51.400	43.200	22/10/24	45.300	-0,7%
6	VGT	Cắt lỗ	13,6-14,2	19/9/2024	14.100	16.500	13.000	24/10/24	13.600	-3,5%
7	VHC	Chốt lời	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000	24/10/24	72.900	3,4%
8	VGC	Cắt lỗ	42,5-43,8	11/10/2024	43.700	49.600	41.000	24/10/24	40.800	-3,8%
9	KBC	Cắt lỗ	27-27,6	18/10/2024	27.500	33.300	25.900	24/10/24	26.400	-4,0%
10	CTD	Chốt lời	63,2-64,2	21/10/2024	63.400	70.000	60.600	24/10/24	67.800	6,9%
11	SAB	Cắt lỗ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800	25/10/24	56.000	-2,6%
12	IDC	Chốt lời	55-55,7	23/10/2024	53.800	63.800	52.650	05/11/24	55.700	3,5%
13	HAH	Chốt lời	41,2-42	28/10/2024	42.000	46.800	39.500	08/11/24	46.500	10,7%
14	MWG	Chốt lời	63,1-63,7	16/10/2024	64.300	69.300	60.300	11/11/24	65.000	1,09%
15	VGI	Chốt lời	69,0-72,0	06/11/2024	72.000	82.700	67.000	11/11/24	89.500	24,3%
16	TCB	Cắt lỗ	24,2-24,6	17/10/2024	24.100	26.600	23.200	12/11/24	23.400	-2,9%
17	SZC	Chốt lời	37,6-38,3	23/10/2024	38.100	42.500	36.400	12/11/24	42.700	12,1%
18	HDG	Chốt lời	26,0-27,0	06/11/2024	27.550	31.000	25.200	12/11/24	28.600	3,8%
19	VCI	Chốt lời	35-35,5	31/10/2024	34.300	41.200	33.500	14/11/24	34.700	1,2%
20	DBC	Chốt lời	27,4-28	31/10/2024	27.700	32.000	26.300	14/11/24	28.000	1,1%
21	NKG	Cắt lỗ	20,8-21,2	08/11/2024	21.050	24.000	19.900	14/11/24	20.000	-1,2%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.